

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 46-CTr/TU, ngày 03/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 46-CTr/TU, ngày 03/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết 46-NQ/TW), Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Lư ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong việc lãnh đạo, cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết 46-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra. Dự báo sát tình hình, xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để tổ chức thực hiện, góp phần hoàn thành tốt các mục tiêu Nghị quyết 46-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã đề ra.

2. Yêu cầu

Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về các nội dung của Nghị quyết 46-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả.

Cụ thể hóa Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết trên địa bàn xã,

kip thời, linh hoạt điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện đáp ứng với yêu cầu của thực tiễn đặt ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng giai cấp nông dân xã Bình Lư phát triển toàn diện, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy đổi mới, khát vọng vươn lên và năng lực thích ứng với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp sinh thái, xây dựng nông thôn hiện đại, giữ gìn và lan tỏa bản sắc văn hóa các dân tộc.

Khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, ý chí làm giàu chính đáng, tinh thần đoàn kết, sáng tạo và trách nhiệm cộng đồng trong mỗi hội viên, nông dân; từng bước hình thành lớp nông dân Bình Lư năng động, văn minh, làm chủ khoa học công nghệ, chuyên đổi số và kinh tế thị trường.

Xây dựng tổ chức Hội Nông dân thực sự là trung tâm, nòng cốt trong các phong trào nông dân và xây dựng nông thôn mới; là cầu nối tin cậy giữa Đảng, chính quyền với nông dân; góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng Bình Lư trở thành miền đất văn minh, hiện đại, giàu bản sắc, đáng sống, đáng đến và đáng tự hào.

2. Mục tiêu cụ thể hằng năm

*** Về tuyên truyền, học tập, quán triệt**

(1) 100% cán bộ, hội viên nông dân được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của Hội.

(2) 100% cán bộ, hội viên nông dân hưởng ứng thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu.

(3) 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 15 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

*** Về xây dựng tổ chức hội**

(4) Thường trực Hội Nông dân xã, chi hội trưởng chi hội nông dân bản được bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ đạt 100%.

(5) Kết nạp từ 55 hội viên nông dân mới trở lên.

(6) Duy trì 100% chi hội có quỹ hoạt động, bình quân đạt 50.000 đồng/hội viên.

(7) Thành lập mới ít nhất 01 chi hội/tổ hội nông dân nghề nghiệp.

*** Về đào tạo nghề và hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh**

(8) Phối hợp bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 30 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp; phối hợp tổ chức tập huấn khoa học, kỹ

thuật cho 100 hội viên, nông dân trở lên.

(9) Hằng năm, có từ 15% số hộ nông dân trở lên đăng ký phân đấu và có từ 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

(10) Có 100% hộ hội viên nông dân sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

(11) 100% chi hội nông dân bản triển khai, tuyên truyền Nghị định số 37/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân; 100% dự án trên địa bàn thực hiện có hiệu quả từ nguồn vốn vay Quỹ.

(12) Vận động thành lập mới 01 tổ hợp tác/hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp.

(13) Có 01- 02 chi hội xây dựng được mô hình bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

(14) Hỗ trợ từ 335 hội viên nông dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng nền tảng số Nông dân Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân và nông thôn; gắn với việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của xã Bình Lư.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng gần dân, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; lấy người nông dân làm trung tâm, lấy thực tiễn cuộc sống làm chất liệu tuyên truyền, lấy hiệu quả mang lại cho hội viên làm thước đo. Chú trọng tuyên truyền thông qua các mô hình thực tiễn, những điển hình tiên tiến, những cách làm hay, sáng tạo và hiệu quả để lan tỏa tinh thần học tập, đổi mới và khát vọng vươn lên trong cộng đồng nông dân.

Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, khơi dậy lòng yêu quê hương, niềm tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cộng đồng và khát vọng làm giàu chính đáng. Phát huy những phẩm chất tốt đẹp của người nông dân Bình Lư cần cù, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; từng bước hình thành lớp nông dân mới có tri thức, có kỹ năng, có tư duy kinh tế và khả năng thích ứng với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội và các nền tảng truyền thông hiện đại trong hoạt động tuyên truyền; nâng cao chất lượng các kênh thông tin của Hội. Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên, kịp thời cung cấp thông

tin chính thống, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận xã hội; xây dựng mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa tổ chức Hội với hội viên và nông dân.

Quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của chi hội, tổ hội, câu lạc bộ nông dân; phát huy vai trò người có uy tín, hội viên tiêu biểu trong vận động, tập hợp quần chúng. Xây dựng tổ chức Hội thực sự là mái nhà chung của nông dân, là nơi hội viên tìm thấy sự đồng hành, hỗ trợ, chia sẻ và động lực để cùng nhau phát triển.

2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức Hội Nông dân từ xã đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả, thực chất; nâng cao năng lực hoạt động của chi hội, tổ hội, nhất là tại các bản. Kịp thời rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động của Hội; phát huy vai trò hạt nhân của tổ chức Hội trong tập hợp, đoàn kết, vận động nông dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và bảo tồn bản sắc văn hóa địa phương.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Hội theo hướng lấy hội viên làm trung tâm, lấy nhu cầu thực tiễn của nông dân làm cơ sở tổ chức các hoạt động. Đa dạng hóa các hình thức tập hợp nông dân; khuyến khích phát triển các chi hội, tổ hội nghề nghiệp, câu lạc bộ nông dân theo ngành nghề, lĩnh vực sản xuất, tạo môi trường liên kết, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ nhau phát triển kinh tế và nâng cao đời sống.

Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có bản lĩnh chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm, am hiểu nông nghiệp, nông dân, nông thôn; có tư duy đổi mới, năng lực tổ chức thực hiện và khả năng thích ứng với yêu cầu chuyên đổi số. Quan tâm phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trưởng thành từ thực tiễn phong trào nông dân; xây dựng đội ngũ cán bộ Hội thực sự là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với nông dân, là người đồng hành, hỗ trợ và truyền cảm hứng cho hội viên trong phát triển sản xuất và xây dựng đời sống mới.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng công tác Hội, kỹ năng vận động quần chúng, kỹ năng ứng dụng công nghệ số và phương pháp tổ chức phong trào cho đội ngũ cán bộ Hội, nhất là chi hội trưởng. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu hội viên, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý, điều hành và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội trên nền tảng số. Tích cực tham gia có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Nâng cao chất lượng hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động của Hội. Phát huy vai trò của Hội trong kết nối, hỗ trợ hội viên tiếp cận thông

tin, khoa học kỹ thuật, thị trường và các nguồn lực phục vụ phát triển sản xuất.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết, quy định của Hội và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, thực sự là chỗ dựa tin cậy của hội viên và nông dân.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, trang bị kiến thức về nông nghiệp, kiến thức nghiệp vụ công tác hội cho cán bộ, hội viên nông dân. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong bồi dưỡng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo bồi dưỡng tay nghề, khoa học kỹ thuật cho nông dân.

Quan tâm hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình "tri thức hoá nông dân"; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

Phối hợp tổ chức hoạt động khuyến nông, khuyến lâm; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến, khép kín.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các dự án Quỹ hỗ trợ nông dân được ủy nhiệm và công tác phối hợp giữa Hội nông dân xã với các ngân hàng trên địa bàn để hỗ trợ vốn vay cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh. Khảo sát nhu cầu Quỹ HTND để nông dân vay vốn phát triển sản xuất nông nghiệp.

Phối hợp tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, tham gia các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

Hội Nông dân xã, chi hội nông dân các bản thực hiện tốt vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo

vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn.

4. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia

Tạo điều kiện cho hội viên nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phát huy vai trò cộng đồng, gia đình trong xây dựng văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Hàng năm tạo điều kiện cho hội nông dân tham gia thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; các dự án, đề án, chương trình mục tiêu quốc gia; phối hợp thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

5. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do các cấp, các ngành phát động gắn với các phong trào của nông dân, như phong trào "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; phong trào "Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh", phong trào "Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể"...

Thành lập mới, phát huy hiệu quả hoạt động các mô hình "Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi", "Câu lạc bộ nông dân với pháp luật"; tích cực tham gia các hội thi như "Nhà nông đua tài"; "Nông dân tham gia tìm hiểu pháp luật"... để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác tổ chức chỉ đạo phong trào, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện, giới thiệu tôn vinh nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, nhà khoa học nhà nông, doanh nghiệp đồng hành cùng nông dân.

Thường xuyên tổng kết đánh giá việc xây dựng các mô hình kinh tế, các tổ chức sản xuất có hiệu quả tại địa bàn; khuyến khích phát triển mô hình hợp tác sản xuất - kinh doanh giữa hộ nông dân, hợp tác xã - các doanh nghiệp - cơ quan quản lý nhà nước để hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn. Tiếp tục đổi mới, phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã trở thành tác nhân kinh tế quan trọng trong sản xuất và tiêu thụ, kết nối các thành phần trong chuỗi giá trị.

6. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội của hội nông dân, chú trọng giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoạt động của chính quyền; đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Nâng cao chất lượng thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, pháp luật về dân chủ cơ sở, phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Hội Nông dân xã tích cực tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tham mưu, tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phối hợp giữa các bộ, ngành, UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; hòa giải mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với hội nông dân

Bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng ủy đối với tổ chức và hoạt động của hội nông dân xã; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chi ủy, chi bộ, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng đối với chi hội nông dân; xây dựng Hội vững mạnh toàn diện; tăng cường phát triển hội viên ưu tú giới thiệu cho Đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng về nông dân và Hội Nông dân.

Hằng năm, Thường trực Đảng ủy, lãnh đạo UBND xã làm việc với Hội nông dân xã để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong

hoạt động hội, tạo điều kiện để hội nông dân các cấp tham gia thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới; hằng năm phối hợp tổ chức hoạt động đối thoại với tổ chức hội và cán bộ, hội viên nông dân; khuyến khích đảng viên ở nông thôn tham gia sinh hoạt trong tổ chức hội.

Tạo điều kiện cho hội nông dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa hội nông dân với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa nội dung Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh và Kế hoạch này; rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch của UBND tỉnh và Đảng ủy.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

4. Hội Nông dân xã hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, hội viên, nông dân và cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của tổ chức Hội; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh,
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND xã,
- Lãnh đạo UBND xã,
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Tiến Thịnh

